

Những vấn đề mới đặt ra trước yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp hiện nay

GS.TS. Phạm Tất Đồng

1. Công tác hướng nghiệp góp phần điều chỉnh việc chọn nghề của thanh niên theo hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế

Một trong những mục đích chính của công tác hướng nghiệp là điều chỉnh ý hướng chọn nghề của thế hệ trẻ cho phù hợp với những yêu cầu phát triển của kinh tế. Vì thế, từ lâu trong công tác hướng nghiệp, nhà giáo dục luôn đòi hỏi thanh niên phải trả lời được câu hỏi: “Nghề định chọn có nằm trong những nghề mà xã hội đang cần phát triển hay không?”.

Đất nước đang trong giai đoạn đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa, cơ cấu kinh tế sẽ chuyển đổi theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp và tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ trong thu nhập quốc nội. Xu hướng chọn nghề của thanh thiếu niên phù hợp với xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế là một yêu cầu của hướng nghiệp.

Để đảm bảo cho việc hướng nghiệp đạt yêu cầu này, có 2 vấn đề đặt ra:

- Về phía quản lý Nhà nước và quản lý kinh tế, cần có sự điều chỉnh để cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng tỷ trọng của công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ đã được quy định trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội;
- Về phía giáo dục, phải thông tin chính xác về yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế để thế hệ trẻ có cơ sở căn nhắc hướng chọn nghề của mình.

Mấy năm qua, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã được đẩy mạnh một bước, thể hiện tỷ trọng công nghiệp tăng, tỷ trọng nông nghiệp giảm, công nghiệp chuyên dần sang chế tác, chi phí trung gian đang từng bước giảm dần, thiết bị sản xuất hiện đại được tăng cường, cơ cấu xuất khẩu chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng sản phẩm công nghiệp chế biến. Trong nông nghiệp, những sản phẩm có thế lợi cạnh tranh, đặc biệt là thủy, hải sản, đã được chú ý đẩy mạnh sản xuất. Tỉ trọng chăn nuôi cũng gia tăng.

Những thông tin trên rất cần và rất có tác dụng trong công tác định hướng chọn nghề của học sinh. Tuy nhiên, những thông tin về sự không thuận về chuyển dịch cơ cấu kinh tế cũng rất cần thiết đối với thanh niên đang đứng trước sự lựa chọn nghề nghiệp tương lai. Chẳng hạn, mấy năm qua dịch vụ vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ, từ đó sẽ tạo ra một nền kinh tế không giống cơ cấu của một nước đang phát triển. Trước hiện tượng này, phải giải thích cho học sinh thấy, các em cần quan tâm đến các nghề trong lĩnh vực dịch vụ hơn nữa. Mặt khác, cũng cần thông tin cho học sinh biết, chúng ta vẫn đang xuất khẩu các mặt hàng như dầu khí, dệt may, thủy sản, nông sản và lâm sản chưa qua chế biến. Những mặt hàng như điện tử, linh kiện ... còn chưa phát triển mặc dù có thị trường rộng .v.v... Chính những thông tin đó sẽ giúp các em học sinh suy nghĩ, thấy được hướng đi và tránh được tình trạng tắc nghẽn lao động trong nông nghiệp.

Có thể nói, vấn đề chuyển đổi cơ cấu kinh tế phải được nhà trường quan tâm hơn như một định hướng chuẩn bị cho học sinh ra trường. Quá nhiều trường vẫn đang ở tình trạng giảng dạy để giảng dạy, đứng ngoài những công việc phát triển chung của xã hội. Đó là một hiện tượng “không lành mạnh”, nghĩa là không gắn được mục tiêu đào tạo với mục tiêu phát triển kinh tế.

2. Hướng nghiệp phát huy tác động giáo dục ý thức chính trị và lý tưởng nghề nghiệp cho người lao động.

Một trong những biểu hiện của sự áu trĩ và lạc hậu trong tư duy giáo dục là bằng lòng với việc giáo dục đạo đức – chính trị với một số bài học về giáo dục công dân khô cứng và nhạt nhẽo. Trong khi đó, một công cụ giáo dục chính trị và lý tưởng xã hội là hướng nghiệp thì lại bị hết sức coi nhẹ. Đáng lẽ ra, trong giáo dục hướng nghiệp những bài toán về tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội phải được đặt ra trước học sinh trước khi các em quyết định con đường lao động nghề nghiệp của mình.

Hiện nay, chúng ta đang muốn mở rộng thị trường ra bên ngoài, nhưng lại chưa quan tâm đầy đủ đến năng lực cạnh tranh quốc gia trong quá trình phát triển kinh tế. Diễn đàn kinh tế thế giới xếp Việt Nam ở vị trí 60/70 nước về năng lực cạnh tranh (2001); khoảng cách về năng lực cạnh tranh so với các nước trong khu vực có xu hướng mở rộng (ví dụ, khoảng cách đó giữa Việt Nam với Trung Quốc năm 2001 là 21 điểm, đến năm 2002 là 32 điểm). Năng lực cạnh tranh doanh nghiệp và sản phẩm của Việt Nam xếp thứ 62/70.

Thông qua những thông tin này, cần phân tích cho học sinh thấy rằng, trong lao động nghề nghiệp sắp tới, các em phải thật sự coi trọng việc vươn lên nắm lấy những công nghệ cao ... bởi các công nghệ lạc hậu sẽ làm cho chi phí đầu vào quá lớn, từ đó năng suất lao động và chất lượng sản phẩm sẽ thấp.

Cũng qua những thông tin như thế, cần cho học sinh thấy sự cần thiết phải nâng cao năng lực quản lý sản xuất, năng lực tiếp thị và năng lực sáng tạo. Đó là những yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của cơ sở sản xuất, của doanh nghiệp.

Là một nước nông nghiệp lạc hậu, trên con đường công nghiệp hóa và hiện đại hóa, đất nước cần phải thật sự có một cuộc cách mạng trong nông nghiệp, phát triển nền nông nghiệp sinh thái, một nền nông nghiệp sạch, bảo đảm chất lượng cao về những mặt hàng nông sản. Chúng ta không chỉ quan tâm đến an ninh lương thực, mà còn đề cao an toàn thực phẩm, vì đây là vấn đề quyết định đến việc phát triển thị trường hàng hóa nông nghiệp. Việc sản xuất lương thực đáp ứng yêu cầu an ninh lương thực theo nghĩa truyền thống cũng sẽ không giúp cho nông nghiệp phát triển hơn nữa.

Mặt khác, qua hướng nghiệp (và qua các hoạt động khác trong nhà trường), trong các nhà trường nông thôn, cần cho học sinh thấy tính tất yếu của việc chuyển hàng chục triệu nông dân sang các nghề khác thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp với khẩu hiệu “ly nông bất ly hương”. Ngay trong quá trình học ở trường phổ thông, học sinh nông thôn trong các khu vực sẽ thu hồi ruộng đất vào các mục đích công nghiệp, các em học sinh phải

được định hướng đi vào những nghề nào khi mà trên chính quê hương của các em, các khu công nghiệp hoặc các khu chế xuất mọc lên. Cái viễn cảnh không lấy gì làm xa áy buộc học sinh phải nghĩ đến việc phát triển các nghề khác theo hướng nhập các công nghệ sau thu hoạch, các công nghệ chế biến nông, lâm, thủy sản và mở mang các dịch vụ bao quanh các khu công nghiệp và khu chế xuất.

3. Hướng nghiệp gắn với việc học tập làm chủ công nghệ mới.

Trong giai đoạn hiện nay, đổi mới nội dung hướng nghiệp là vấn đề rất bức thiết. Trước đây, chúng ta gắn giáo dục kỹ thuật tổng hợp với giáo dục hướng nghiệp, còn ngày nay cần phải hướng nghiệp theo tinh thần công nghệ học - đó là thông qua hướng nghiệp, học sinh thấy được sự sống còn của nghề nghiệp gắn bó chặt chẽ với đổi mới công nghệ với việc làm chủ những tri thức hiện đại, với việc học hỏi liên tục và đào tạo suốt đời.

Nền sản xuất ngày nay được thừa hưởng thành quả của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại. Với vòng đời của công nghệ đang rút ngắn lại, các sản phẩm có mặt trên thị trường không thể kéo dài hàng năm, mà là hàng tháng, hàng tuần. Điều này buộc các cơ quan nghiên cứu, sáng tạo hay ứng dụng công nghệ phải thay đổi chiến lược hoạt động, nâng cao tính thích ứng của mình với thị trường khoa học công nghệ. Các doanh nghiệp buộc phải nâng cao tính cạnh tranh trên cơ sở nâng cao năng lực làm chủ những công nghệ mới. Lẽ sống của các doanh nghiệp là đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường. Trong điều kiện đó, hệ thống trường học, bệnh viện, nhà in, nhà xuất bản, các nhà hát, thư viện, câu lạc bộ ... cũng thay đổi về nội dung và hình thức hoạt động theo nhịp độ đổi mới công nghệ.

Công nghệ mới là sự biểu hiện tập trung của những tri thức mới, trong sản xuất, trong nghề nghiệp. Những tri thức mới đó là cơ sở của những phương thức làm giàu kiểu mới cho đất nước. Hướng nghiệp trong giai đoạn hiện nay phải chỉ ra hướng phát triển cho các nghề theo hướng ứng dụng những tri thức mới, những công nghệ mới và từ đó, vẽ nên viễn cảnh phát triển của nghề. Đó là chỗ khó của hướng nghiệp và cũng là lẽ tồn tại của hướng nghiệp. Thế hệ trẻ chỉ thấy được thực trạng của nghề trong hiện tại, không thấy được những biến đổi mau lẹ của nội dung, hình thức, phương pháp công tác trong nghề bằng những công nghệ mới, không mường tượng được con đường hiện đại hóa của nghề thì chắc họ khó có thể quyết định việc lựa chọn lĩnh vực lao động sau khi rời trường học.

4. Hướng nghiệp chuẩn bị con người năng động thích ứng với thị trường.

Việc chuyển đổi nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung theo cơ chế bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa theo cơ chế thị trường đã đặt trước công tác hướng nghiệp những yêu cầu mới như cùng với việc giới thiệu nghề cụ thể cho học sinh, còn phải cho các em thấy rằng, thiếu năng lực sáng tạo sẽ không đảm bảo được sức cạnh tranh trên thị trường. Song, trong quá trình làm một nghề, người lao động còn phải tăng tính thích ứng của mình với những thay đổi lớn lao của thị trường hàng hóa, và có những trường hợp còn phải có năng lực di chuyển sang nghề khác. Đây là tinh thần mới của hướng nghiệp. Các quy tắc “sống với nghề, chết với nghề” ngày nay không còn phù hợp nữa.

Trong thời đại mới, do sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, rất nhiều thành tựu khoa học mới được ứng dụng rộng rãi, trong đó phải nói đến công nghệ thông tin. Việc “máy tính hóa” các hoạt động nghề nghiệp và phổ cập internet đang ngày càng bức bách đã buộc người lao động phải nắm chắc việc sử dụng máy tính và ngoại ngữ (nhất là tiếng Anh) trước khi dự tuyển vào bất kỳ nghề nào.

Đi vào kinh tế thị trường, các nghề dịch vụ sẽ phát triển nhanh và mạnh. Dịch vụ sẽ chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế. Cùng với sự phát triển về quy mô, các nghề dịch vụ sẽ đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng phục vụ. Việc đào tạo người bán hàng, người tiếp tân và phục vụ trong các khách sạn, người hướng dẫn du lịch, người bưng bê trong các nhà hàng ăn uống ... đều đòi hỏi một trình độ chuyên môn ngày càng cao, lại yêu cầu đặc biệt đến văn hóa ứng xử và giao tiếp ... Rồi đây dịch vụ còn mở rộng sang những hình thức mới như dịch vụ xử lý thông tin, dịch vụ đào tạo, dịch vụ sức khỏe ... với những yêu cầu hết sức đa dạng của khách hàng.

Trong điều kiện phát triển thị trường, công tác hướng nghiệp rất cần hướng một bộ phận không nhỏ những học sinh tốt nghiệp phổ thông đi vào lĩnh vực kinh doanh. Đây là đội ngũ sẽ có một vị trí quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế nước nhà. Chân dung các nhà doanh nghiệp cần được mô tả khoa học trong các giờ hướng nghiệp để những học sinh có năng khiếu kinh doanh sẽ chú ý đến các nghề thuộc lĩnh vực này.

Trên đường tiếp cận dẫn với kinh tế tri thức, trong sinh hoạt hướng nghiệp nên dành một thời gian thích đáng cho việc làm quen với những lĩnh vực công nghệ mũi nhọn thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và công nghệ tự động hóa nhằm giúp cho học sinh hiểu được phương hướng và các mục tiêu phát triển các công nghệ này ở nước ta, triển vọng của sự phát triển của 4 nhóm công nghệ nói trên. Mặt khác, trong nội dung hướng nghiệp cũng cần nói đến những đặc điểm của kinh tế tri thức và những yêu cầu đặt ra trước con người lao động phục vụ nền kinh tế này.

5. Đề xuất một số giải pháp cụ thể về công tác hướng nghiệp trong giai đoạn 2005-2010

1. Mục tiêu cuối cùng của hệ thống giáo dục là đào tạo nguồn nhân lực cho các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế quốc dân, đáp ứng nhu cầu đa dạng của hệ thống ngành, nghề trong xã hội. Nhà trường phổ thông có nhiệm vụ chuẩn bị cho học sinh đi vào hệ thống ngành nghề thông qua hệ thống giáo dục sau phổ thông, bao gồm các trường lớp dạy nghề công lập và ngoài công lập để trở thành những công nhân hay những nhân viên kỹ thuật, những cán bộ, chuyên viên trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, văn hóa, xã hội, nghệ thuật, quản lý kinh tế, quản lý xã hội, dịch vụ và kinh doanh ... Chính vì vậy, trong trường phổ thông cần có chương trình hướng nghiệp cho các bậc học, kể từ tiểu học đến trung học phổ thông, không nên chỉ chủ trương hướng nghiệp cho những học sinh sắp ra trường như hiện nay.

Rút kinh nghiệm về cách thức hướng nghiệp trong thời gian 20 năm qua, chúng ta sẽ không quá cầu toàn trong việc kết hợp hướng nghiệp giảng dạy các bộ môn khoa học

như Toán, Lý, Hóa ... bởi hầu hết các giáo viên bộ môn chưa được trang bị những kiến thức hướng nghiệp nên việc liên hệ nội dung lựa chọn ngành nghề rất khiên cưỡng. Hơn nữa, thời gian của một tiết học quá ngắn, nội dung khoa học của mỗi bài học rất phong phú nên nhiều khi giáo viên không đủ kinh nghiệm để rơi vào tình trạng “cháy giáo án” nên ít khi họ nghĩ đến gắn nội dung của bài với vấn đề nghề nghiệp tương lai.

Chúng tôi đề nghị thực hiện công tác hướng nghiệp từ bậc tiểu học bằng các tiết sinh hoạt hướng nghiệp nhẹ nhàng mà sâu sắc như cho học sinh xem các phim hoạt hình hoặc xem đĩa CD ... có nội dung giới thiệu các công việc của những người lao động trên các mặt trận lao động sản xuất như cho các em thấy được công việc của người lái xe trên đường phố, công việc chăm sóc bệnh nhân của thầy thuốc, việc chăm sóc vật nuôi ở các trang trại. Nội dung càng nhẹ nhàng thì càng hấp dẫn học sinh. Đối với bậc tiểu học, nếu mỗi năm có 40 - 50 tiết sinh hoạt hướng nghiệp thì sau 5 năm, các em được tìm hiểu trên dưới 200 công việc của các nghề trong xã hội. Chắc chắn là, trong ý thức của các em, nhiều nghề được in đậm dấu ấn. Nhờ đó, ở bậc học trên, chúng ta thuận lợi hơn cho việc giới thiệu nghề cho học sinh.

Càng học cao lên thì sinh hoạt hướng nghiệp càng được bố trí dày hơn. Hiện nay, từ lớp 9 đến lớp 12, mỗi năm học chỉ có 9 buổi sinh hoạt hướng nghiệp thì quá khó trong giới thiệu nghề, bởi vì thế giới nghề nghiệp quá rộng lớn, không thể gói gọn vào một số buổi tìm hiểu như đã bố trí.

2. Khó khăn nhất trong công tác hướng nghiệp ở trường phổ thông hiện nay là thiếu giáo viên cho bộ môn này. Vấn đề là phải có giải pháp để khắc phục tình trạng này.

Theo chúng tôi, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần cân nhắc mấy vấn đề như sau:

- Nếu để giáo viên dạy bộ môn công nghệ phụ trách cả công tác hướng nghiệp thì vừa phải có chương trình huấn luyện họ về công tác này, bởi có thể hướng nghiệp thông qua công nghệ, song công nghệ không đồng nhất với hướng nghiệp. Việc huấn luyện cho đội ngũ đương chức nên tiến hành vào mùa hè, và qua một vài vụ nghỉ hè, nếu được huấn luyện chu đáo, thì họ sẽ trở thành đội ngũ hướng nghiệp có trình độ tay nghề nhất định.

- Song song với công việc này cần đưa vào chương trình đào tạo đội ngũ giáo viên dạy môn công nghệ của trường Sư phạm những nội dung hướng nghiệp. Chỉ cần dành khoảng từ 2 đến 3 đơn vị học trình (1 đơn vị học trình gồm 15 tiết) thì đội ngũ giáo viên này đã có những kiến thức và kỹ năng tối thiểu công tác hướng nghiệp cho học sinh.

- Hiện nay, số giáo viên dạy bộ môn công nghệ ở trường phổ thông còn quá thiếu, vì vậy Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có quy hoạch đào tạo đội ngũ này trên cơ sở điều tra tổng thể những điều kiện và những năng lực của các cơ sở đào tạo và báo cáo Chính phủ về biện pháp cần phải có. Nếu thừa giáo viên các bộ môn khác thì cần điều chỉnh để giáo viên các bộ môn ấy chuyển sang dạy công nghệ. Dạy công nghệ và hướng nghiệp ở phổ thông là hết sức cần thiết, không nên để tình trạng thiếu hụt giáo viên ở bộ môn này như hiện nay.

3. Đổi mới phương pháp hướng nghiệp trong các giờ sinh hoạt hướng nghiệp có ý nghĩa quyết định hiệu quả hướng nghiệp. Kinh nghiệm cho thấy, nếu có những phương tiện hướng nghiệp thì giáo viên phụ trách bộ môn bót đi nhiều khó khăn, lúng túng như hiện nay, nhất là những khó khăn về tri thức thuộc lĩnh vực thế giới nghề nghiệp rộng lớn.

Để đổi mới phương pháp, cần làm một số việc sau:

- Xuất bản một bộ tài liệu về mô tả nghề nghiệp (Hoa đồ nghề), mỗi nghề được in vào một tờ riêng, ngắn gọn nhưng đầy đủ thông tin cần thiết về nghề cụ thể và nơi học nghề. Trước đây, ở nước Đức, người ta chỉ cần giới thiệu khoảng 200 nghề là đủ thỏa mãn yêu cầu tìm hiểu nghề của học sinh.

Mỗi trường có một bộ tài liệu này là đủ dùng.

- In vào băng Video hoặc đĩa CD những nghề có trong sinh hoạt hướng nghiệp ở các lớp. Những đĩa hình hay băng hình này sẽ được dùng vào đầu giờ sinh hoạt hướng nghiệp. Sau khi tìm hiểu nghề cụ thể bằng phương tiện nghe nhìn, học sinh sẽ được thầy giáo hướng dẫn trao đổi, tranh luận, trên cơ sở đó, thầy giáo rút ra những kết luận cần thiết.

- Cùng với những tiết học thông qua sinh hoạt hướng nghiệp, nên tăng cường các buổi tham quan sản xuất, giao lưu với những nhân vật tiêu biểu trong các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế quốc dân.

Với cách thức làm như trên, chắc chắn là việc chuyển tải nội dung hướng nghiệp đến học sinh sẽ rất nhẹ nhàng mà sâu sắc, giáo viên không còn e ngại về những “lỗ hổng” tri thức nghề nghiệp của mình, học sinh thi hào hứng tiếp nhận các thông tin.

4. Để giúp học sinh chọn được nghề một cách hợp lý, nhà trường không chỉ tác động trực tiếp đến các em, mà còn phải hướng dẫn cho cha mẹ để họ giúp con cái chọn nghề. Lâu nay chúng ta chưa chú ý đến đối tượng này.

Nhưng làm gì để cha mẹ học sinh trở thành một lực lượng hỗ trợ nhà trường trong công tác hướng nghiệp? Chúng tôi đề nghị cách làm sau đây:

- Những địa phương (xã, phường) có Trung tâm học tập cộng đồng đưa những thông tin liên quan đến nghề nghiệp vào chương trình học tập của nhân dân như phương hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động ở địa phương mình; những công nghệ mới về chăn nuôi, trồng trọt, chế biến nông lâm thô sản, dịch vụ..., những nghề mới cần xuất hiện trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn... Trên cơ sở hiểu biết này, cha mẹ học sinh sẽ giúp con em chú ý đến những nghề mà các em nên chọn. Ngay trong việc áp dụng các công nghệ mới như công nghệ nuôi cá ba sa, công nghệ nuôi tôm hay nuôi ba ba, công nghệ trồng măng Đài Loan, công nghệ nuôi ngan Pháp..., cha mẹ lôi cuốn con em mình vào quá trình lao động giúp gia đình. Những công việc làm cụ thể ấy sẽ giúp cho học sinh hình thành năng lực sản xuất và ý thức phát triển nghề mà chính các em đã tiếp thu được.

- Đưa một số thông tin về tư vấn nghề nghiệp đến với cha mẹ học sinh vào chương trình của Trung tâm học tập cộng đồng để từ đó, cha mẹ học sinh giúp nhà trường điều chỉnh ý định chọn nghề của các em. Việc này là cần thiết vì chính phụ huynh học sinh hơn ai hết hiểu rõ con em mình về nhiều mặt như tình trạng sức khỏe và thể lực, tính tình và thói quen trong đời sống, cá tính và lối sống... Đó là những dữ liệu quan trọng phải tính đến trong hướng nghiệp.

- Với những địa phương chưa có Trung tâm học tập cộng đồng thì có thể đưa những thông tin trên đây tới cha mẹ học sinh bằng cách khác, ví dụ thông qua một số buổi họp phụ huynh do nhà trường tổ chức, hoặc qua một số buổi sinh hoạt của nhân dân có

dành thời gian để cán bộ hướng nghiệp thông báo về những vấn đề sản xuất của địa phương, việc tổ chức tuyển chọn học sinh vào các loại hình trường sau phổ thông hoặc về nhu cầu tuyển dụng lao động trong xã / phường, quận / huyện...

5. Cần vận dụng linh hoạt và triệt để những biện pháp có tính xã hội hóa vào công tác hướng nghiệp, sao cho nội dung và phương pháp hướng nghiệp được nhiều lực lượng xã hội tham gia nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất cần cho hướng nghiệp.

Trong điều kiện hiện nay, hướng xã hội hóa có thể tập trung vào những vấn đề sau:

- Vận động đại diện các nghề tham gia các buổi sinh hoạt hướng nghiệp hoặc giúp giáo viên soạn bài dùng trong sinh hoạt hướng nghiệp để đảm bảo độ chính xác của các thông tin trong bài học;
- Nhờ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất tạo điều kiện cho học sinh đến tham quan theo kế hoạch hướng nghiệp đã đề ra;
- Tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hướng nghiệp hoặc tổ chức tư vấn nghề nghiệp...
- Phối hợp với cán bộ ngành y, ngành lao động hướng dẫn học sinh làm hồ sơ hướng nghiệp...